1 Sympathize: thong cam

2 Frequently: thuong xuyen

3 Occurrence: tan suat xay ra,so lan xuat hien

4 Interrupting: lam gian doan

5 Formation: su hinh thanh

6 Not weird : ko ki di

7 Explanation: giai thich,giai trinh

8 Immediately: ngay lap tuc

9 Queued: noi duoi,xep hang

10 Expected: hy vong,ky vong

11 Intermediate: trung gian,o giua

12 Abbreviation: viet tat

13 Hint: dau,goi y

14 Parallelogram: hinh binh hanh

15 Breadth: chieu rong,chieu ngang

16 inner: ben trong

17 containt: tiep xuc

18 distributed: phan phoi

19 Secure: vung chac,dam bao

20 certain: nhat dinh,it nhieu,chac chan

21 unordered: khong co thu tu

22 adult: nguoi lon (nguoi truong thanh)

24 exposes : phoi bay,lo ra

25 distinctive : dac biet

26 leverage : tận dụng

27 combine : phối hợp,liên minh

28 emit : xông lên,phát ra

29 terms : điều kiện,kỳ hạn.

30 scenario : kịch bản

31 modify : sửa đổi

32 essence : bản chất

33 elegant : thanh lịch

34 bind : trói buộc

35 inheritance : di sản

36 Robust: manh me,cuong trang

37 Secure: vung chac,dam bao

38 nested: long nhau

39 inner: ben trong

41 containt: tiep xuc

42 Formula: cong thuc,cach thuc

43 adorned : to diem,lam cho dep

44 Breed: giong loai

45 Wide: rong,mo rong

46 Separate: tach roi

47 Surround: vay quanh

48 Phase: giai doan

49 Otherwise: neu ko thi

50 Util: tan dung

51 Instead: thay the

52 opposed: phan doi,chong lai

53 reveal : tiet lo

54 persistence : kien tri

55 amount : so tien

56 distributed: phan phoi

57 Perimeter: chu vi

58 mentioned: de cap

59 contains: chua dung

60 obviously: chac chan

61 compare : doi chieu

62 exposed : kham pha,trung bay,de lo ra

63 aware : nhan thuc,biet truoc,doan truoc

64 distinctive : dac biet

65 movement : phong trào

66 segment : bộ phận

67 responsible : chịu trách nhiệm

68 schedule : lich trinh

69 reflect : phản chiếu,dội lại

70 capabilities : khả năng

71 specify : chỉ định

72 temperature : nhiệt độ

73 ties : quan hệ

74 publish : công bố

75 integer : số nguyên

76 Geek: dam me

77 Demonstrate: chung minh

78 Figure: nhan vat

79 Associated: lien ket,dua vao

80 Aspects: cac khia canh,dien mao

81 Individual: ca nhan

82 Perform: nhiem vu,thuc hanh

83 Authentication: xac thuc,cong nhan

84 probably: co le

85 confusing:mo ho,lon xon

86 containts: tranh chap

87 unordered: khong co thu tu

88 exposes : phoi bay,lo ra

89 conflict : xung dot,va cham

90 preference : ưu tiên

91 avoid : tránh

92 skeleton : bo khung,bo xuong

93 leverage : tận dụng

94 Existing: hien co,hien tai

95 Inherit: thua ke

96 Throughout: khap noi,moi noi

97 Context: boi canh

98 directly : trực tiếp,ngay lập tức

99 Pervasive: tran lan

100 Illustration: hinh minh hoa

101 Blueprint: ban ve thiet ke

102 Portable: di dong,co the dem di

103 certain: nhat dinh,it nhieu,chac chan

104 Ideally : ly tuong nhat

105 Precision: do chinh xac

106 Specify: chi dinh,chi ro

107 Execute: hoan thanh,lam xong

108 pitfalls : cạm bẫy

109 associates : cộng sự

110 consists : bao gồm

111 specific : riêng

112 combine : phối hợp,liên minh

113 receipt : biên lai

114 term : kỳ hạn,chỉ đinh

115 Either: hoac

116 Append: chap them,noi them

117 instance : trường hợp,ví dụ

118 emit : xông lên,phát ra

119 enroll : ghi danh

120 current : hiện hành

121 elegant : thanh lịch

122 simultaneously : dong thoi

123 critical : phan doan,phe binh,chi trich

124 Distinct: khac biet

125 Protocol: giao thuc

126 Sequel: phan tiep theo

127 bind : trói buộc

128 Identified: xac dinh

129 Propagate: lan ra truyen ra

130 Handled: xu ly

131 Nowadays: ngay nay

132 Affecting: anh huong den

133 Explicitly: ro rang

134 definitely : chac chan

135 simulate : mô phỏng

136 concept : khái niệm,ý tưởng

137 associates : cộng sự

138 describe : diễn tả

139 prepare : chuẩn bị

140 fragments : những mảnh vỡ

141 Concerns: moi quan tam

142 Arrange : sắp xếp,bố trí,hòa giải

143 handy : khéo léo,tiện dụng,dễ cầm.

144 segment : bộ phận

145 modify : sửa đổi

146 require : yêu cầu

147 variables : biến số

148 comparisons: so sanh

149 Aspects: dien mao,than thai,canh quan

150 colon : dau hai cham “:”

151 simulate : mô phỏng

152 retirement : nghỉ hưu,rút quân,bỏ cuộc

153 terms : điều kiện,kỳ hạn

154 Associativity : kết hợp

155 instance : trường hợp,ví dụ

156 expands : mở rộng,lớn lên

157 immediate: ngay lap tuc

158 define : định nghĩa

159 approach : tiếp cận

160 hierarchy : he thong cap bac

161 props : thuộc tính

162 purpose : mục đích,kế hoạch,ý muốn

163 guarantee : bảo lãnh,bảo đảm,bảo hành

164 scenario : kịch bản

165 inheritance : di sản

166 shrink: rut lai,co lai

167 seem: hinh nhu,duong nhu

168 supervises: giam sat

169 interpolation: nội suy,sự thêm vào

170 similar : giống(trông giống)

171 available: co san

172 adult: nguoi lon (nguoi truong thanh)

173 various: da dang

174 least: it nhat,nho nhat

175 dummy: hinh nom,vat gia tao

176 Init: trong do

177 Propagation: lan truyen

178 prototype: nguyen mau

179 protocol: giao thuc

180 Prevent: ngan chan,ngan can

181 Clause: menh de,dieu le

182 Performing: bieu dien,thuc hien

183 Explained: giai thich

184 Coordinates: toa do

185 Authorization: uy quyen

186 Occur: xay ra

187 interval: khoang thoi gian

188 response: phan ung,phan hoi

189 Geeks: chuyen vien may tinh

190 regular:thuong xuyen,deu dan

191 constantly: lien tuc

192 concentrate: tap hop,tap trung

193 separate : tách rời

194 preference : ưu tiên

195 insert : chèn

196 Concatenation: gan ghep,su lien he

197 Individual: ca nhan, rieng tu

198 Illustration: hinh minh hoa

199 Aspects: cac khia canh

200 Criteria: tieu chi,tieu chuan

201 Clause: menh de,dieu le

202 Decision: phan quyet,quyet dinh

203 Responsible: chiu trach nhiem

204 Omit: bo sot

205 Triggered: kich hoat

206 Alter: thay doi,sua doi

207Associated: lien ket

208 state : trạng thái

209 hard-coded : mã hóa cứng

210 generic : chung

211 frag : miếng

212 interpolation: nội suy,sự thêm vào

213 foundation : nền tảng

214 purchase : mua,tựa vào,bám vào

215 generate: tạo ra

216 Honk: bam coi

217 Composer: nhà soạn nhạc

218 Divided: chia,phan chia

219 Prewritten: viet san

220 Related: lien quan,co dinh dang

221Sensitive: nhay cam

222 Parentheses: dau ngoac don ()

223 reference : tài liệu tham khảo

224 course : khóa học

225 essence : bản chất

226 synchronously : dong bo

227 Blueprint: ban ve thiet ke

228 Appends: bo sung

229 Comparison: so sanh

230 Occurs: xay ra

231 Throughout: khap noi,moi noi

232 Associative: lien ket

233 Perform: bieu dien,trinh bay

234 Strict mode: che do Nghiem ngat

235 Strict: Nghiem ngat

236 Besides: ngoai ra

237 Moreover: hon the nua

238 Diagram: bieu do

239 Lighter: nhe hon

240 Fascinated: say me,cuon hut

241 Approach: tiep can

242 Manipulate: van dung

243 Wondering: tu hoi

244 Exceptions: ngoai le

245 Retain: giu lai

246 Achieve: hoan thanh

247 Inspecting: kiem tra,xem xet

248 Immutable: bat bien

249 Prepared: chuan bi

250 Prevent: ngan chan

251 Isolated: bi co lap

252Stranger: nguoi la

253 Integrating: tich hop

254 Compares: so sanh,doi chieu

255 Entity: thuc the

256 Superset: thay the

257 Inherently: von co

258 Embraces: vay quanh,bao quanh

259 Handled: xu ly

260 Contributor: nguoi dong gop

261 Desired: mong muon,thinh cau

262 Either: hoac

263 Neither: cung khong

264 Below: phia duoi

265 Represents: dai dien,tuong trung

266 Pattern: mau,khuon mau

267 opinion y kien

268 distinct khac biet

269 contrast tuong phan doi lap

270 attempt co gang

271 further them nua

272 extracting trich xuat

273 efficiently hieu qua

274 misalignment sap xep sai

275 suspect nghi ngo

276 sequence su noi tiep

277 recap tom tat

278 announced cong bo bao cao

279 consider xem xet

280 instance vi du

281 hybrid hon hop

282 mechanism co che

283 pressing buc xuc

284 allows cho phep

285 situation vi tri tinh hinh

286 Proper: dung,hop ly,hop le

287 Exploit: khai thac

288 Useful: huu ich

289 Several: phan biet,rieng biet

290 Manipulating: dieu khien,thao tung

291 Sensitive: nhay cam

292 Composition: thanh phan

293 Confusion: sat nghiep,that bai

294 Further: them nua

295 Amount: so luong,so tien

296 Regardless: bat ke

297 Bookmark: danh dau

298 Pairs: doi,cap

299 Invisible: ko the nhin thay,vo hinh

300 Loosely: nhe nhang

301 Buffer: dem

302 Vulnerability: nhuoc diem,de bi ton thuong

303 Reflection: phan anh

304 Compatible: tuong thich

305 Improvements: cai tien

306 confusing lon xon gay nham lan

307 Vanish: tan bien,bien mat

308 Restriction: su han che

309 Expiration: het han

310 Illegal: trai luat,bat hop phap

311 Isset: ngay lap tuc

312 Individually: ca nhan

313 Determine: muc dich,xac dinh,dut khoat

314 Easier: de dang hon

315 Specify: chi dinh

316 Iterators: vong lap

317 Quicker: nhanh hon

318 Entire: toan bo,tron ven

319 Assigning: phan cong,chi dinh

320 Restricted: han che

321 Discussed: thao luan

322 Intentionally: co chu dich

323 Stock: co phan

324 Impact: va cham,dung cham

325 Accelerator: thuc giuc

326 encapsulation dong goi

327 Illustrate: minh hoa

328 Stockkeeper: thu kho

329 Shrink: co lai

330 Visibility: hien thi,trong thay duoc

331 curly braces : dấu ngoặc nhọn { }

332 Statements: cac cau lenh

333 Concatenation: ghep,su lien he

334 Abstraction: truu tuong

335 Aggregation: tong hop

336 Hierarchical: thu bac,cap bac

337 Unintentionally: vo y,vo tinh

338 Wrap: bao,boc

339 visualization : hình dung,nhắc lại,gợi lại

340 Negative: phu dinh,tieu cuc,gia tri am(-)

341 Acquires: mua lai,tom duoc

342 attention chu y

343 afield: ngoai khoi

344 swallow: nuot

345 prevent: ngan chan

346 tailor: tho may

347 Separate: tach roi

348 Odd: so du,so le

349 Respond: tra loi

350 Queue: xep hang

351 Chaining: xich,troi

352 Ancestors: to tien

353 Traversing: di qua

354 Siblings: quan he ruot thit

355 Terminology: thuat ngu

356 Staffing: nhan su

357 Ambition: tham vong

358 Expertise: chuyen mon

359 Durability: do ben,do vung chac

360 Consistency: tinh nhat quan

361 Isolation: doc lap

362 concentration su tap trung

363 Description: mo ta

364 Immediately: ngay lap tuc

365 Formed: hinh thanh

366 Stable: on dinh

367 Willingness: san sang

368 Agency: dai ly

369 excited: bi kich thich

370 isset ngay lap tuc

371 Omit: bo sot

372 essence ban chat

373 distinct khac biet

374 phase giai doan

375 moreover hon the nua

376 surround vay quanh

377 reveal tiet lo

378 explicitly ro rang

379 buffer dem

380 generic chung

381 hybrid hon hop

382 leverage tan dung

383 Integral: ko the thieu

384 Contains: chua dung

385 Convenient: tien loi

386 Submit: gui di(yeu cau)

387 Entire: toan bo,tron ven

388 Reflect: phan chieu,doi lai

389 Portable: xach tay,co the mang di

390 Such: nhu la,nhu vay

391 Indicates: chi ra,trinh bay

392 Squad: doi hinh,ekip

393 Primitive: nguyen thuy

394 Fiction: vien tuong

395 Excerpt: doan trich

396 Implies: ngu y

397 Tidy: gon gang

398 Persistence: kien tri

399 Mimics: bat chuoc

400 Overhaul: xem xet lai

401 Majority: so dong,phan lon

402 pretty dep de thuong

403 Interaction: su tuong tac

404 Intact: nguyen ven

405 Asset: tai san

406 bound: rang buoc

407 toggle: chuyen doi

408 heat: nhiet,nhiet do

409 throw: phi,nem

410 Ensure: dam bao

411 Conclusive: ket luan

412 Doubt: nghi ngo

413 Resume: so yeu li lich

414 Literature: van chuong

415 util: su dung

416 parse: phan tich cu phap

417 specify: xac dinh

418 Fortune: so menh,van mang

419 Feature: dac tinh,dac trung

420 Accord: phu hop,tan thanh

421 Enthusiasm: nhiet tinh,hang hai

422 identified: xac dinh

423 Redundant: du thua,ko can thiet

424 Enhance: nang cao

425 Cohesive: ket hop,ket dinh

426 decimal: thap phan

427 subtract: phep tru

428 depth: chieu sau,do sau

429 concatenation su lien he

430 fiction vien tuong

431 indicates chi ra trinh bay

432 Ancestors: to tien

433 critical phan doan phe binh chi trich

434 announced cong bo bao cao

435 recap tom tat

436 pitfalls cam bay

437 perform nhiem vu thuc hanh

438 adult nguoi lon,nguoi truong thanh

439 essence ban chat

440 geek dam me

441 achieve hoan thanh

442 ability kha nang

443 Access truy cap

444 analyst nha phan tich

445 centerpiece manh trung tam

446 equipment thiet bi

447 interact tuong tac

448 reliability co the tin cay

449 activity hoat dong

450 animation hoat hinh

451 coordinate phoi hop

452 diagram bieu do

453 distribute phan phoi

454 divide phan chia

455 estimate uoc luong

456 interchange trao doi lan nhau

457 liquid chat long

458 encode ma hoa

459 expertise thanh thao

460 majority phan lon

461 solve giai quyet

462 superior cao hon phia tren

463 sophistication phuc tap

464 contemporary cung luc dong thoi

465 disparate khac nhau

466 encourage dong vien khuyen khich

467 discourage ko dong vien

468 essential thiet yeu can ban

469 potential tiem nang

470 predict tien doan du doan

471 resume khoi phuc

472 semiconductor ban dan

473 indicate chi ra cho biet

474 immense bao la rong lon

475 imitate mo phong bat chuoc

476 filtration loc

477 accuracy chinh xac

478 acceptable co the chap nhan duoc

479 precise tom luoc

480 revelant thich hop co lien quan

481 inpiration su cam hung

482 intersection giao diem

483 respective tuong ung

484 schema luoc do

485 rigid cung

486 alternative su thay the

487 beam trum

488 inertia quan tinh

489 noticeable de nhan thay

490 prediction su tien doan

491 quantity so luong

492 establish thiet lap

493 permanent vinh vien

494 diverse nhieu loai

495 shape hinh dang

496 virtual ao

497 Odd: so le

498 Intact: nguyen ven

499 Criterion: tieu chuan

500 Wildcard: ky tu dai dien

501 Conjunction: ket hop

502 Tier: tang,bac

503 Substitute: thay the

504 Represents: dai dien

505 Aggregate: tong hop

506 Constraints: rang buoc

507 Enforces: thuc thi

508 Violate: xam pham

509 Malicious: doc hai

510 Manner: cach thuc

511 Bottleneck: nut co chai

512 Neck: cai co(chai)

513 Tight: chat che

514 Stakeholder: ben lien quan

515 Satisfaction: su thoa man

516 Article: bai bao

517 Evolve: tien hoa

518 Perceive: nhan thuc

519 Consequence: ket qua

520 Feeble: yeu ot

521 Occasionally: thinh thoang

522 Formal: chinh thuc,theo dung luat

523 Terminology: thuat ngu

524 Pillar : cay cot

525 Derived: nguon goc,lay tu dau

526 Shield: la chan,che chan

527 Suggest: de xuat,goi y

528 Posse: so huu

529 Aim: muc dich,muc tieu

530 context boi canh

531 pairs doi cap

532 leverage tan dung

533 comparisons so sanh

534 simulate mo phong

535 enroll ghi danh

536 ties quan he

537 Risk: rui ro

538 Harm: ton hai,thiet hai

539 Accelerate: thuc giuc

540 Portion: chia ra,trich ra,tung phan

541 Unaltered: ko thay doi

542 Stub: so khai

543 Weird: ki di

544 Controversial: gay tranh cai

545 Elite: uu tu

546 Sparks: tia lua dien

547 Revenue: doanh thu

548 Equivalent: tuong duong

549 Though: tuy nhien

550 Repetition: su lap lai

551 Payslip: phieu luong

552 Express: bay to

553 Fitted: vua van,thich hop

554 Denot: bieu thi

555 Manipulating: thao tung

556 Reach: cham toi

557 Pollution: su o nhiem

558 Journey: hanh trinh

559 Endorsement: xac nhan

560 Curious: to mo

561 Experiment: thi Nghiem,thuc Nghiem

562 Halt: tam dung

563 Verbose: dai dong

564 Versus: dau voi

565 Privileges: dac quyen

566 Grant: ban cho,duoc cap

567 Implicit: ngam hieu

568 Hence: vi the

569 Relies: dua vao

570 Indentation: vet lom

571 Underscore: gach duoi \_

572 Legal: hop phap

573 Illegal: bat hop phap

574 Remain: con lai

575 Unindent: ko dong y

576 Toward: huong toi

577 Reducing: giam bot

578 Repetition: su lap lai

579 Ingredient: thanh phan